

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên
tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 185/TTr-SNV ngày 17/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030, gồm những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được của Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011 - 2020 và đảm bảo thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Chiến lược phát triển thanh niên là một bộ phận cấu thành của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; góp phần bồi

dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người nhằm mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

c) Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng và phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

d) Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế để phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước sánh ngang với thanh niên trong nước, khu vực và thế giới.

2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ngành; chính quyền các cấp; lưu ý tính đặc thù, đặc điểm vùng, miền và dân tộc, tôn giáo;

b) Các sở, ngành và chính quyền địa phương cụ thể hóa nội dung Chiến lược thành cơ chế, chính sách phát triển thanh niên, bảo đảm phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện Chiến lược;

c) Bảo đảm phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục; gia đình, xã hội và của thanh niên;

d) Nguồn lực thực hiện Chiến lược từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách, được bố trí trong dự toán giao hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Bình Phước phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) *Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên*

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán

bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hằng năm, lựa chọn hình thức phù hợp theo tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức 01 chương trình đối thoại với thanh niên ở cấp tỉnh và cấp huyện.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng, đại học được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phân đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 28.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; Duy trì tỷ lệ sử dụng lao động thanh niên ở nông thôn trên 90%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định đạt khoảng 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp

a) Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên;

b) Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chiến lược.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các chính sách, pháp luật về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b) Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong tỉnh và tài năng trẻ đang công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài có nguyện vọng về tham gia xây dựng và phát triển tỉnh nhà;

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030,

Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên;

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

c) Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên;

d) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội; tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng trong thanh niên. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đăng tải thông tin sai sự thật, thông tin xấu trên không gian mạng theo thẩm quyền.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí;

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên;

c) củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên;

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công

trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

5. Nguồn lực thực hiện Chiến lược

a) Nhà nước bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chiến lược, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình, điều kiện hiện tại của địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước;

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện Chiến lược; tạo điều kiện duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chiến lược

a) Tăng cường hợp tác quốc tế trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; bồi dưỡng và nâng cao nhận thức của thanh niên về công tác đối ngoại của Đảng, nhà nước theo tinh thần độc lập tự chủ hợp tác phát triển, đa phương hóa, góp phần bảo vệ hòa bình, tiến bộ xã hội;

b) Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên;

c) Tạo điều kiện để Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chức thanh niên do Đoàn thanh niên làm nòng cốt đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các tổ chức thanh niên của các nước láng giềng và khu vực. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong công tác thông tin, tuyên truyền, vận động thanh niên và người Việt Nam ở nước ngoài hướng về xây dựng quê hương đất nước và tỉnh nhà.

7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chiến lược

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chiến lược;

b) Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

a) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên;

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Bình

Phước nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

c) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chiến lược; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và phát động phong trào thi đua, công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chiến lược;

b) Phối hợp các sở, ngành tỉnh rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn;

c) Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030 trên cơ sở kế thừa kết quả chỉ đạo, điều hành, tham mưu của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc giai đoạn 2011-2020; quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên hiện nay;

d) Làm đầu mối giúp UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược khi xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm;

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược và báo cáo Bộ Nội vụ; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh

a) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

c) Ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2022 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển của ngành, lĩnh vực;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của ngành, lĩnh vực được giao;

đ) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chiến lược

theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

e) Bảo đảm kinh phí và huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để thực hiện Chiến lược, Chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên;

g) Thực hiện lồng ghép thống kê các chỉ tiêu về thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã được phân công tại Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 26/4/2021;

h) Quan tâm công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; tạo điều kiện học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác tham mưu;

i) Phối hợp tham gia kiểm tra việc thực hiện Chiến lược của các cơ quan, địa phương thuộc phạm vi phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực Chiến lược lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh bố trí các nguồn lực để đầu tư phát triển thanh niên và thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng, triển khai chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước và các cơ quan thông tin truyền thông chú trọng dành thời lượng phát sóng, số lượng bài viết để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

c) Ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2022 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn của Sở Nội vụ; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế

- xã hội của địa phương;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên tỉnh Bình Phước vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn;

đ) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tại địa phương; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thanh niên;

e) Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chiến lược, Chương trình phát triển thanh niên của địa phương;

g) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

9. Đề nghị Tỉnh đoàn chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chiến lược; phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược;

b) Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên các cấp phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chiến lược theo quy định của pháp luật;

c) Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chiến lược;

d) Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chiến lược theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện Chiến lược.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ, chương trình, đề án, Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện Chiến lược, nếu có khó khăn, vướng mắc, các

sở, ngành và địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

(Kèm theo: Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ, chương trình, đề án, Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030).

Nơi nhận:

- Vụ Công tác thanh niên (BNV);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, (N15).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh